

TRƯỜNG MẦM NON SAO MAI

LỚP: Chồi 1

GV: Phạm Thị Tuyết Loan – Nguyễn Thị Tuyết Mai

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024

A. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên VĐCB	Góc vận động	Chơi tự do	
MT 1: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	Hô hấp: Hít vào, thở ra. Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. Quay sang trái, sang phải. Nghiêng người sang trái, sang phải. Chân:	- Tung bóng cho người đối diện - Đi đích dắc đôi hướng theo vật chuẩn - Trườn theo hướng thẳng - Bật liên tục về phía trước			

	Nhún chân. Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.				
MT 5: Trẻ nhanh nhẹn, khéo léo, bền bỉ và kiểm soát được vận động: Chạy chậm 60 - 80m.	Chạy chậm 60 - 80m.	Chạy chậm 60 - 80m.			
MT 10: Trẻ phối hợp được tay chân trong vận động: Trườn theo hướng thẳng.	Trườn theo hướng thẳng.	Trườn theo hướng thẳng.			
MT 14: Trẻ biết phối hợp các giác quan tay, mắt trong vận động: Tung bắt bóng với người đối diện.	Tung bắt bóng với người đối diện.	Tung bắt bóng với người đối diện.			
MT 20: Trẻ biết định hướng trong không	Bật liên tục về phía trước.	Bật liên tục về phía trước.			

gian và thực hiện các vận động cơ bản một cách vững vàng và đúng tư thế: Bật liên tục về phía trước.					
MT 29: Trẻ nhanh nhẹn, khéo léo, bền bỉ và kiểm soát được vận động: Đi, chạy đích dắc đôi hướng theo vật chuẩn.	Đi đích dắc (đôi hướng) theo vật chuẩn.	Đi đích dắc (đôi hướng) theo vật chuẩn.			
MT 31: Trẻ phát triển các tổ chất vận động qua trò chơi vận động, trò chơi dân gian ...	Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, trò chơi tập thể		Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, trò chơi tập thể		
MT 33: Trẻ thực hiện và phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động: Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng tay, vè, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, vôn tay, ngón tay, ve, véo,	Vo, xoắn, xoắn, nặn, búng tay, vè, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, vôn tay, gấn, nôi..		Góc tạo hình: tập trẻ vo, xoắn, xoắn, nặn, búng tay, vè, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, vôn tay, gấn, nôi..		

vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn nôi.					
MT 35: Trẻ thực hiện và phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: Lắp ghép hình	Lắp ghép hình		Trẻ chơi lắp ghép hình		
MT 37: Trẻ thực hiện và phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động: Tô, vẽ hình.	Tô, vẽ hình.	Tô màu bạn trai - bạn gái	Góc tạo hình: Tập cho trẻ tô, vẽ hình		
MT 39: Trẻ biết một số thực phẩm thông thường cùng nhóm trên tháp dinh dưỡng.	Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng).	Tìm hiểu 4 nhóm thực phẩm	- Nhận biết một số thực phẩm chứa nhiều Vitamin thông thường trong các nhóm thực phẩm - Cho trẻ xem video và dạy trẻ nhận biết một số thực phẩm thông thường có nhiều chất đạm trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng).		
MT 41: Trẻ biết một số	Nhận biết các bữa ăn trong ngày, và ích lợi		Cho trẻ xem video. dạy trẻ nhận biết các bữa ăn trong ngày, và		

món ăn, thực phẩm thông thường và lợi ích của chúng đối với sức khỏe.	của ăn uống đủ lượng và đủ chất.		ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.		
MT 43: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt: Tập đánh răng, lau mặt.	Tập đánh răng, lau mặt.	Dạy trẻ kỹ năng đánh răng	Rèn luyện thao tác lau mặt bằng khăn ướt		
MT 44: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt: Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.	Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.		- Dạy trẻ mở nước vừa đủ khi rửa tay không để nước tràn ra ngoài - Dạy trẻ lấy xà phòng vừa đủ khi rửa tay - Dạy trẻ biết chờ đến lượt khi rửa tay không xô đẩy bạn Dạy trẻ biết xếp dép ngay ngắn sau khi rửa tay xong		
MT 45: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt: Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	Đi vệ sinh đúng nơi quy định		Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định của bạn trai, bạn gái		

MT 47: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt: Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đồ thức ăn	Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đồ thức ăn		Dạy trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đồ thức ăn		
MT 49: Trẻ có thói quen tốt trong việc giữ gìn sức khỏe: Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người	Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.		Trò chuyện về lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người		
MT 50: Trẻ có một số thói quen và hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh để giữ gìn sức khỏe	Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe (đi dép giày khi đi học)	Dạy trẻ kỹ năng đi dép			
MT 56: Trẻ nhận biết và phòng tránh những	Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: Nhận ra bàn là,	Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm đến tính mạng trong gia			

vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	bếp đang đun, phích nước nóng là nguy hiểm, không đến gần. Biết các vật sắc, nhọn không nên nghịch.	đỉnh			
MT 57: Trẻ nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở.	Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: không được cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.		Cho trẻ xem video. dạy trẻ nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: không được cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.		
B. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HĐNT	Chủ đề
		Tên đề tài	Góc học tập hoặc Sinh hoạt chiều	Quan sát	
MT 60: Trẻ phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể.		- Trò chuyện với trẻ chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể. - Cho trẻ xem hình ảnh.Trò chuyện với trẻ về chức năng của các giác quan và các bộ phận khác trên cơ thể		
MT 61:	Phân loại đồ dùng, đồ		Góc toán: phân loại đồ dùng đồ		

Trẻ biết phân loại đồ dùng đồ chơi theo một hoặc hai dấu hiệu.	chơi theo 1 - 2 dấu hiệu.		chơi theo 1 - 2 dấu hiệu		
MT 62: Trẻ có khả năng nhận xét, trò chuyện về sự khác nhau giống nhau của đồ dùng đồ chơi.	So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi.		Góc toán: So sánh sự giống và khác nhau giữa 2 đồ dùng - đồ chơi		
MT 63: Trẻ có khả năng nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản	Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	Một số đồ dùng trong gia đình		Quan sát: Một số đồ dùng trong bếp	
MT 64: Trẻ có khả năng nhận xét, trò chuyện về đặc điểm của đồ dùng đồ chơi được quan sát : Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi	Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng trong gia đình	Một số đồ dùng trong gia đình		- Quan sát: Một số đồ chơi góc âm nhạc - Quan sát: Một số đồ dùng đồ chơi góc xây dựng - Quan sát: Một số đồ dùng trong	

				phòng khách - Quan sát: Một số đồ dùng trong phòng ngủ	
MT 93: Trẻ biết quan tâm đến số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 7	Góc toán: đếm trên đối tượng trong phạm vi 7		
MT 106: Trẻ biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau	So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau	So sánh hai nhóm đối tượng trong phạm vi 6	Góc toán: So sánh hai nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau		
MT 109: Trẻ biết ghép đôi	Ghép đôi		Góc toán: Ghép đôi		
MT 112: Trẻ biết sử dụng dụng cụ để đo dung tích của 2 đối	Đo dung tích bằng một đơn vị đo.	Đo dung tích bằng một đơn vị đo.	Góc toán: Đo dung tích bằng một đơn vị đo.		

tượng, nói kết quả đo và so sánh					
MT 115: Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ: Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ (phía trước - phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái).	Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ (phía phải - phía trái).	Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ (phía phải - phía trái).	Góc toán: Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ (phía phải - phía trái).		
MT 117: Trẻ biết sử dụng lời nói mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày	Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.		Cho trẻ xem hình ảnh. Dạy trẻ nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.		
MT 118: Trẻ nói họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân.	Giới thiệu bản thân	Trò chuyện với trẻ về họ tên, tuổi, giới tính của bản thân trẻ.	Quan sát: Bạn trai - bạn gái	
MT 120: Trẻ nói địa chỉ của	Họ tên, công việc của bố mẹ, những người	Bé tìm hiểu về gia đình	- Trò chuyện với trẻ về đặc điểm bên ngoài, sở thích của		

gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm), tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện	thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình. Địa chỉ của gia đình trẻ (số nhà, đường phố/thôn, xóm)		bản thân trẻ - Trò chuyện với trẻ về họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình. Địa chỉ của gia đình trẻ (số nhà, đường phố/thôn, xóm)		
MT 122: Trẻ nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.	Tên, địa chỉ của trường lớp.		Trò chuyện với trẻ về tên, địa chỉ của trường lớp.		

C. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài	Góc văn học Sinh hoạt chiều		
MT 126: Trẻ thực hiện được 2 - 3 yêu cầu liên tiếp	Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu.		- Góc Khoa Học: Hoa nở trong nước, sự hòa tan trong nước, lọc nước. Chuẩn bị: Ly, nước, màu nước, màu thực phẩm, giấy, bút, màu sáp, đường, muối, bông gòn, than, cát...	- TCVD: Giặt đũa - TCVD: Chuyển bóng bằng ly	
MT 128:	Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở			- Quan sát: Xe chạy trước công	

Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	rộng, câu phức.			trường - Quan sát: Bảng Hoa bé ngoan - Quan sát: Một số hoạt động về ngày 20/10	
MT 129: Trẻ nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.		Đọc đồng dao: Gánh gánh - gồng gồng		
MT 130: Trẻ có khả năng lắng nghe và hiểu nội dung truyện kể.	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi câu chuyện "Tích chu"; "tay trái - tay phải"	Truyện "Tích chu" Truyện "tay trái - tay phải"	Góc văn học: kể chuyện theo tranh câu chuyện "Tích chu". "Tay trái - Tay phải"		
MT 131: Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	Phát âm các tiếng có chứa các âm khó	Thơ: em yêu nhà em			
MT 132: Trẻ sử dụng các từ như “mời cô”; “mời bạn”; “cảm ơn”; “xin lỗi”...	Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.		Dạy trẻ biết cảm ơn khi lấy cơm		

trong giao tiếp					
MT 133: Trẻ biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép.	- Giới thiệu bản thân - Tìm hiểu 4 nhóm thực phẩm - Dạy trẻ kỹ năng đánh răng - Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm đến tính mạng trong gia đình - Khám phá cái muỗng - Kỹ năng sử dụng kéo an toàn	- Trò chuyện với trẻ về họ tên, tuổi, giới tính của các bạn trong lớp. Cho trẻ so sánh điểm khác nhau của bạn trai và bạn gái - Góc Khoa Học: Hoa nở trong nước, sự hòa tan trong nước, lọc nước. Chuẩn bị: Ly, nước, màu nước, màu thực phẩm, giấy, bút, màu sáp, đường, muối, bông gòn, than, cát...	- Quan sát: Vườn trường - Quan sát: Xe chạy trước cổng trường - Quan sát: Bảng Hoa bé ngoan - Quan sát: Một số hoạt động về ngày 20/10	
MT 135: Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở	Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.		Góc Phân Vai Chơi theo ý thích của trẻ: Bán cơm, bác sĩ, tiệm tóc. Chuẩn bị: Dụng cụ, đồ dùng chơi bán cơm, bán sĩ, dụng cụ làm tóc		
MT 136: Trẻ đọc thuộc bài thơ	Đọc thuộc bài thơ: "Em yêu nhà em"; "Thăm nhà bà"	- Thơ: "Em yêu nhà em" - Thơ "Thăm nhà bà"	Góc văn học: Cho trẻ đọc thơ theo tranh bài thơ "Em yêu nhà em", "Thăm nhà bà";		
MT 137: Trẻ đọc thuộc ca	Đọc ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.		Cho trẻ đọc một số bài ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi		

dao, đồng dao...					
MT 138: Trẻ có khả năng kể lại truyện có mở đầu, kết thúc.	Kể lại truyện đã được nghe câu chuyện "Tích chu"	Kể chuyện: Tích Chu			
MT 139: Trẻ có khả năng kể lại sự việc theo trình tự và kể lại truyện có mở đầu, kết thúc.	Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.		Cho trẻ kể về một số đồ dùng trong nhà mà trẻ biết. Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.		
MT 140: Trẻ có khả năng mô tả hành động các nhân vật trong tranh	Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.		Xem một số hình ảnh về ngày 20/10 và cho trẻ mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.		
MT 141: Trẻ bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	Đóng kịch truyện "Tích chu"	Kể chuyện: Tích Chu			
MT 143: Trẻ có một số kỹ năng ban đầu về viết, sử dụng ký hiệu để "viết"	Nhận dạng một số chữ cái		Cho trẻ "Đọc" truyện qua các tranh vẽ, làm quen và nhận dạng một số chữ cái		

MT 144: Trẻ có một số kỹ năng ban đầu về đọc và viết qua việc chọn sách để xem, cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh.	Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau		Góc thư giãn: - Xem các loại sách khác nhau.		
MT 145: Trẻ có một số kỹ năng ban đầu về việc đọc và viết	- Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới - Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu - Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách.		Góc thư giãn: - Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới - Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu - Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách.		
MT 146: Trẻ biết giữ gìn, bảo vệ sách	Giữ gìn, bảo vệ sách.		Góc thư giãn: - Giáo dục cháu biết giữ gìn và bảo vệ sách		
MT 147: Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa	"Đọc" truyện qua các tranh vẽ.		Cho trẻ "Đọc" truyện qua các tranh vẽ, làm quen và nhận dạng một số chữ cái		

D. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
			Sinh hoạt chiều	Quan sát	
MT 148: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố mẹ	Nói được tên bố, mẹ			Quan sát: Hình ảnh gia đình trẻ	
MT 149: Trẻ nói được điều trẻ thích, không thích, những việc trẻ có thể làm được	Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.		Cho trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.		
MT 150: Trẻ thể hiện sự tự tin, tự lực: Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích, cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	Trực nhật		Dạy trẻ biết kê bàn ăn và dọn bàn ăn phụ bạn cố gắng hoàn thành công việc được giao.		
MT 151: Trẻ có khả năng	Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (Vui,		Cho trẻ xem video dạy trẻ nhận biết một số trạng thái cảm xúc		

nhận biết cảm xúc vui buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, tranh, ảnh	buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.		(Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.		
MT 155: Trẻ biết quan tâm đến lễ hội của quê hương, đất nước.	Quan tâm đến lễ hội của quê hương, đất nước: Bé tìm hiểu ngày 20/10	Bé tìm hiểu ngày 20/10		Quan sát: Video về ngày 20/10 Quan sát: Một số hoạt động về ngày 20/10	Bé tìm hiểu ngày 20/10
MT 156: Trẻ thực hiện được một số qui tắc, qui định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xong cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn...	Một số quy định ở lớp: Sau khi chơi xong cất đồ chơi vào nơi quy định		Góc Xây Dựng Rẽ xây dựng theo ý thích: Xây nhà cao tầng, xây công viên, xây hồ bơi....		
MT 157: Trẻ biết trao đổi, thoả thuận, chờ đến lượt, hợp tác với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung	Chờ đến lượt, hợp tác.			TCVĐ: Chuyển tắc bằng muỗng TCVĐ: Chuyển bóng bằng ly TCVĐ: Đi dịch đắc nhật bóng TCVĐ: Chèo	

				thuyền TCVĐ: Bích mắt đập chiên	
MT 158: Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.		Dạy trẻ biết nói cảm ơn khi lấy cơm		
MT 159: Trẻ có một số kỹ năng sống: phân biệt hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu"	Phân biệt hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".		Cho trẻ xem video dạy trẻ phân biệt hành vi tốt xấu khi chơi với bạn		
MT 160: Trẻ biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình	Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.	Bé tìm hiểu về gia đình			
MT 161: Trẻ có một số kỹ năng sống: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm giúp đỡ, chia sẻ	Quan tâm, giúp đỡ bạn.		Góc Phân Vai Chơi theo ý thích của trẻ: Bán cơm, bác sĩ, tiệm tóc. Chuẩn bị: Dụng cụ, đồ dùng chơi bán cơm, bác sĩ, dụng cụ làm tóc	TCVĐ: Xem ai đoán giỏi	

MT 162: Trẻ biết tiết kiệm điện, nước	Tiết kiệm điện (Không hơ tay dưới máy lam khô tay quá lâu ...)		Dạy trẻ không hơ tay dưới máy làm khô tay quá lâu Dạy trẻ mở nước vừa đủ khi rửa tay không để nước tràn ra ngoài		
E. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài	Góc tạo hình Góc âm nhạc Sinh hoạt chiều		
MT 165: Trẻ có khả năng cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.		Cho trẻ bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật		
MT 166: Trẻ nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau	Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca): Khúc hát ru của người mẹ trẻ - Lý con sáo	Khúc ru của người mẹ trẻ - lý con sáo	Góc Âm nhạc: Nghe các bài hát phù hợp với độ tuổi về gia đình		

MT 167: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát "Mẹ yêu không nào"; "Cháu yêu bà"	Hát "Mẹ yêu không nào"; "Cháu yêu bà"	Góc Âm nhạc: Hát đúng giai điệu các bài hát, bản nhạc cháu đã thuộc bài hát "Mẹ yêu không nào", "Cháu yêu bà".		
MT 168: Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát "Cháu yêu bà"	Múa "Cháu yêu bà"	Cho trẻ lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.		
MT 169: Trẻ có một số kỹ năng trong các hoạt động âm nhạc: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu.	Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp bài hát "Mẹ yêu không nào"	Gõ nhịp bài hát mẹ yêu không nào	Góc Âm nhạc: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp bài hát "Mẹ yêu không nào".		
MT 170: Trẻ có kỹ năng phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình tạo ra sản phẩm	Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra sản phẩm "Bé làm hoa tặng mẹ"	Bé làm hoa tặng mẹ			

MT 171: Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét: Bé vẽ ngôi nhà	Bé vẽ ngôi nhà			
MT 172: Trẻ biết cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc và bố cục	Sử dụng các kỹ năng cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét: Cắt dán quần áo	- Bé làm hoa tặng mẹ - Cắt dán quần áo - Kỹ năng sử dụng kéo an toàn			
MT 174: Trẻ biết làm lồm, đổ bột, bẻloe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét: Nặn đồ dùng trong gia đình	Nặn đồ dùng trong gia đình	Trẻ chơi với đất nặn Góc tạo hình: Tập trẻ vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi, tô vẽ hình, cho trẻ làm lồm, đổ bột, bẻloe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.		
MT 176: Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét: Bé làm hoa tặng mẹ	Bé làm hoa tặng mẹ			

dáng					
MT 177: Trẻ lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc bài hát Cháu yêu bà	Múa bài hát: cháu yêu bà	Cho trẻ lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.		
MT 178: Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát: Mẹ yêu không nào	Gõ nhịp bài hát mẹ yêu không nào	Góc Âm nhạc: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp bài hát "Mẹ yêu không nào".		
MT 179: Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra sản phẩm tạo hình theo ý thích	Nói lên ý tưởng tạo hình của mình: Nặn đồ dùng trong gia đình	Nặn đồ dùng trong gia đình			
MT 180: Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm của mình	Đặt tên cho sản phẩm của mình: Nặn đồ dùng trong gia đình	Nặn đồ dùng trong gia đình			
MT 181: Trẻ thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động tạo hình	Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích: Bé làm hoa tặng mẹ	Bé làm hoa tặng mẹ Nặn đồ dùng trong gia đình			

